

Bản án số: 05/2021/HS-ST

Ngày 25/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Càn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Công Phương Điệp

Ông Nguyễn Văn Tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 257/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐ-ST ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên : Nguyễn Ngọc D, sinh năm : 1976. Tại: Hà Nội. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT: 314-50B phố C, ph-ờng T, quận B, thành phố H; Chỗ ở: 12D1 khu tập thể D, ph-ờng Y, quận T, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp : Không. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông: Nguyễn Ngọc V(Đã chết). Con bà: Vũ Thị Kim L, sinh năm: 1947. Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thùy L, sinh năm: 1986. Có một con sinh năm: 2008. Danh bản chỉ bản số 284 lập ngày 26/6/2019 tại Công an quận T.

Nhân thân:

Tiền sự

Ngày 17 tháng 05 năm 1994, Tàng trữ công cụ hỗ trợ, Công an phường Q xử phạt cảnh cáo; Ngày 15 tháng 11 năm 1995, Tàng trữ công cụ hỗ trợ Công an quận B xử phạt cảnh cáo; Tháng 04 năm 2014, Cố ý gây thương tích Công an phường Y xử phạt hành chính; Ngày 15 tháng 02 năm 2019, Gây mất trật tự cơ quan tổ chức, Công an phường Y xử phạt hành chính; Ngày 21 tháng 02 năm 2019, Xâm hại sức khỏe người khác, công an phường Y xử phạt hành chính.

Tiền án:

- Bản án số 132/HSST ngày 02 tháng 11 năm 1994, của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng nh- ng cho h- ởng án treo.

Xác minh việc chấp hành hình phạt phụ tại Chi cục thi hành án dân sự quận B xác định: Ngày 17 tháng 02 năm 1995, Nguyễn Ngọc D đã thi hành khoản án phí 50.000đồng.

- Bản án số 123/HSST ngày 17 tháng 05 năm 1996, của Tòa án nhân dân quận B xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tổng hợp với 09 tháng tù treo của bản án số 132 ngày 02 tháng 11 năm 1994 của Tòa án huyện T là 18 tháng tù. Ra trại ngày 20 tháng 05 năm 1997.

Xác minh việc chấp hành hình phạt phụ tại Chi cục thi hành án dân sự quận B xác định: Chi cục thi hành án dân sự quận B không có Bản án nên không có căn cứ thi hành.

- Bản án số 1546/HSST ngày 19 tháng 10 năm 1998, của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Phạt quản chế bị cáo 03 năm sau khi mãn hạn tù. Ra trại ngày 17 tháng 01 năm 2001

Xác minh việc chấp hành hình phạt phụ tại Cục thi hành án dân sự quận B xác định: ngày 03 tháng 11 năm 1998, đã thi hành khoản án phí HSST 50.000đồng

- Bản án số 70/HSST ngày 24 tháng 03 năm 2004, của Tòa án nhân dân quận H xử phạt 24 tháng tù về tội Chống ng-ời thi hành công vụ. Tại Bản án số 206/HSPT ngày 20 tháng 05 năm 2004 của Tòa án nhân dân thành phố H: Đình chỉ xét xử phúc thẩm về hình sự. Ra trại ngày 31 tháng 03 năm 2005.

Xác minh việc chấp hành hình phạt phụ tại Cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ xác định: ngày 27 tháng 03 năm 2013, đã thi hành khoản án phí HSST 50.000đồng

- Bản án số 215/2017/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2017, của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt hai năm 10 tháng 29 ngày tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trả tự do ngay cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xác minh việc chấp hành hình phạt phụ tại Cục thi hành án dân sự quận B xác định: ngày 21 tháng 03 năm 2018, đã thi hành án phí HSST 200.000đồng.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2019

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người bị hại: Ông Đinh Văn C, sinh năm 1958

Trú tại: Số 252 Nghi Tàm, phường Y, quận T, thành phố H.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2019, Nguyễn Ngọc D điều khiển xe máy nhãn hiệu Piaggio Zip màu trắng BKS: 29B1-160.97 đến nhà ông Đinh Văn C, sinh năm: 1958 và bà Vũ Thị Thanh M, sinh năm: 1961 tại địa chỉ số 252 đường Nghi Tàm, phường Y, quận T, thành phố H mục đích để đòi nhà, vì D cho rằng ngôi nhà ông C và bà M đang sinh sống thuộc quyền sở hữu của D. Khi D đi vào phòng Spa ở tầng 1 thấy chị Trần Thị T, sinh năm: 1996, HKTT: thôn 1 Hoàn S, Thụy V, Thái T, Thái B; chị Lê Hải Y, sinh năm: 1992, HKTT: khu phố Cửa N, Sơn T, Văn C, Yên B và chị Hoàng Minh T, sinh năm: 1994, HKTT: 143 Bạch M, Hai Bà T, Hà

N đang ngồi ở ghế. Tại đây, D yêu cầu những người này trả tiền thuê nhà cho D, chị Y và chị T nói “ Em không biết”, thì D nói “ chúng mày trả lời tao thế à” và đồng thời lao về phía chị T dùng tay phải tát nhiều cái vào mặt chị Thu. Thấy vậy, chị Y vào can ngăn, thì bị D dùng chân tay đánh liên tiếp vào người. Lúc này, chị T lấy điện thoại gọi cho bà Vũ Thị Thanh M, thì bị D chèo lên bàn dùng chân đạp vào mặt chị Thu, khiến chị T ngã ngửa ra phía sau, khi. Chị T tiếp tục cầm điện thoại để chạy lên tầng 2, thì bị D giữ lại, D dùng đầu gối chân phải húc vào bụng chị T 3-4 phát và dùng tay đánh vào lưng chị T liên tiếp, đâm vào miệng chị T khiến chị T bị gục ngã xuống dưới sân nhà, thì D bỏ ra ngoài. Sau đó, chị T đã gọi điện cho chồng là anh Vũ Hữu C, sinh năm: 1989, HKTT: Thụy Văn, Thái Thụy, Thái Bình đến để đưa chị T đi cấp cứu. Khoảng 05 phút sau, anh C đến định đưa chị T đi cấp cứu, thì bà M và ông Đinh Văn C đi xuống tầng 1 và báo chị T đến công an phường để trình báo. Ngay lúc này, D từ ngoài đường đi vào trong nhà trên tay phải có cầm một thanh kim loại dài khoảng 50cm. Khi thấy D cầm thanh kim loại đi vào trong nhà mình, ông C đi về phía D để nói chuyện, ngay lúc đó D cầm thanh kim loại đánh liên tiếp 3(ba) phát vào chân ông C và đánh 1 phát vào vùng mặt bên trái ông C khiến ông C ngã gục xuống sân nhà bất tỉnh. Thấy vậy, bà M chạy vào ôm D và đẩy D ra khỏi nhà không cho D đánh ông Cường nữa, thì bị D cầm thanh kim loại đánh 2(hai) phát vào chân bà M. Lúc này, anh Vũ Hữu C đang ở trong tầng 1 chạy ra can ngăn và sau đó cùng với công an phường Yên Phụ bắt giữ D đưa về trụ sở Công an phường để giải quyết. Tại cơ quan công an, D nhận thức được hành vi của mình và đã làm đơn xin đầu thú. Còn ông C đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Xanh Pôn, Hà Nội.

Vật chứng Tgiữ:

Tgiữ của Nguyễn Ngọc D:

-01 (một) thanh kim loại dài khoảng 50cm, hình hộp vuông kích thước khoảng 5x5cm.

-01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 352085073709839.

-01 (một) xe máy nhãn hiệu Piaggio Zip màu trắng BKS: 29B1- 160.97; số máy: 4000614.

Vật chứng Tgiữ của bà Vũ Thị Thanh M: 01 USB

Tại giấy chứng nhận thương tích số 246/CN ngày 29 tháng 07 năm 2019 của Bệnh viện đa khoa XanhPon:

-Bệnh nhân tỉnh,G:15đ

-01 VT vùng trán phải đã khâu~ 03cm.

-Sung nề gò má, mắt trái.

-Sung nề, bầm tím vùng thắt lưng trái.

-01 VT ~02 cm rách da thắt lưng trái.

-02 vết thương ~ 3x2cm và 3x3cm mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái.

-Sung nề bầm tím cẳng chân trái.

-Chụp CT sọ: Không thấy máu tụ nội sọ. Vỡ xương gò má và cung tiếp gò má trái. Vỡ thành trước và thành ngoài xoang hàm trái. Tụ dịch xoang hàm và xoang bướm bên trái.

-Chụp X quang ngực, cột sống cổ, cẳng chân trái: chưa phát hiện thương tổn.

Tình trạng thương tích lúc ra viện: Bệnh nhân ổn định

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 714/TTPY ngày 13 tháng 08 năm 2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Hà Nội kết luận:

-Các sẹo vết thương, vết sây sát phần mềm là 03%.

- Vỡ xương gò má, cung tiếp gò má trái là 10%.

- Vỡ thành trước và thành ngoài xoang hàm trái là 11%.

- Hiện chưa đánh giá hết mức độ di chứng đối với những tổn thương trên, đề nghị giám định bổ sung khi có căn cứ.

- Nhiều khả năng thương tích do vật tày và tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông Đinh Văn C là 22% (Hai mươi hai phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi.

Ngày 25 tháng 06 năm 2020, cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận T ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Đinh Văn C.

Ngày 23 tháng 08 năm 2020, ông Đinh Văn C có đơn từ chối giám định bổ sung thương tích.

Xem xét dấu vết trên thân thể bà Vũ Thị Thanh M:

-01(một) vết thương bị chảy máu ở ống đồng chân bên phải

-01(một) vết thương bị chảy máu ở mu bàn chân bên trái

-01(một) vết thương bị sưng tấy tím

Bà Vũ Thị Thanh M không đi khám thương tích, cơ quan cảnh sát điều tra xác minh tại Bệnh viện xác định thương tích của Vũ Thị Thanh M khi vào viện: tỉnh táo, tiếp xúc tốt, không có dấu hiệu thần kinh khu trú, gáy mềm, ngực vững, bụng mềm, xây sát da mặt sau cẳng tay phải, vận động được, vết thương mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải mép dập nát rỉ máu, xây sát da mặt mu bàn chân trái không hạn chế vận động.

Xem xét dấu vết trên thân thể chị Lê Hải Y: Không phát hiện dấu vết thương tích gì.

Ngày 15 tháng 06 năm 2019, chị Lê Hải Y có đơn từ chối khám thương, từ chối giám định thương tích.

Thương tích của Trần Thị T: Tỉnh táo tiếp xúc tốt, da niêm mạc hồng, huyết động ổn định, sung nề bầm tím vùng lưng, cạnh cột sống ngực 3,4,6,7; sung nề bầm tím vùng đầu, vùng cằm, sung nề bầm tím bàn tay phải, cổ ngực, khung chậu vững, tim đều, phổi không rale, các cơ quan khác chưa phát hiện bất thường. Chụp Xquang, CT chưa phát hiện tổn thương.

Ngày 22 tháng 08 năm 2019, chị Trần Thị T có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

Xem xét dấu vết trên thân thể Nguyễn Ngọc D:

-01(một) vết thương bị chảy máu ở lòng bàn tay phải

-01(một vết thương bị chảy máu ở mu bàn chân trái

-Ngoài ra không có vết thương nào khác

Ngày 15 tháng 06 năm 2019, Nguyễn Ngọc D có đơn từ chối khám thương.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu PIAGGO ZIP, đeo biển kiểm soát: 29B1-160.97 gửi giám định, hiện tại có số khung: RP8M25310BV100673 và số máy: M253M-4000614. Qua tra cứu xác định chủ xe là anh Đỗ Anh Q, sinh năm: 1989, địa chỉ: 54 đường Y, phường T, Ba Đ, TP H. quá trình điều tra, xác định: Ngày 30 tháng 08 năm 2017, anh Q đã bán xe máy cho anh Lỗ Văn K, sinh năm: 1976, Địa chỉ: Yên Viên, Gia L, Hà N. Ngày 19 tháng 12 năm 2017, anh K bán xe máy cho Nguyễn Ngọc D. Đối với chiếc xe máy này, D khai là tài sản của D.

Quá trình điều tra xác định: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 352085073709839 là tài sản của Nguyễn Ngọc D, không liên quan đến vụ việc. Ngày 25 tháng 02 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra, công an quận T đã tiến hành trao trả lại cho bà Vũ Thị Kim L là mẹ của D.

Tại bản kết luận giám định số 6785/KL-PC09-Đ3 ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố kết luận:

Xe máy nhãn hiệu PIAGGO ZIP đeo biển kiểm soát: 29B1-160.97 gửi giám định, hiện tại có số khung: RP8M25310BV100673 và số máy: M253M-4000614 là số nguyên thủy

Ông Đinh Văn C và chị Trần Thị T có yêu cầu D phải bồi thường tiền thuốc men viện phí; bà Vũ Thị Thanh M và chị Lê Hải Yến không có yêu cầu bồi thường gì. Ông C yêu cầu D phải bồi thường cho ông số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), chị Tyêu cầu D bồi thường cho chị số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Gia đình Nguyễn Ngọc D chưa có bồi thường gì.

Quá trình điều tra xác định ngày 26 tháng 06 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Ba Đình, Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với bị can Nguyễn Ngọc D tại Viện pháp y tâm thần Trung ương trong vụ án tang trữ trái phép chất ma túy do cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Ba Đình thụ lý. Ngày 14 tháng 09 năm 2017, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận giám định pháp y tâm thần như sau: Tại thời điểm phạm tội bị can Nguyễn Ngọc D có bệnh rối loạn cảm xúc thực tổn/Hội chứng nghiện nhiều loại chất ma túy có dương tính HIV.

Ngày 12 tháng 08 năm 2019, cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận T Ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với bị can Nguyễn Ngọc D tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Ngày 18 tháng 12 năm 2019, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận giám định pháp y tâm thần số 475/KLGĐ như sau: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Ngọc D có bệnh rối loạn thần di chứng khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại chất ma túy/ rối loạn cảm xúc thực tổn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.75/F06.3. Tại các thời điểm trên bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ tài liệu thu thập được ngày 14 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP H ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-VKSTH- HN đối với bị can Nguyễn Ngọc D.

Ngày 08 tháng 05 năm 2020, Viện pháp y tâm thần trung ương đã có kết luận: Hiện tại bệnh tâm thần của Nguyễn Ngọc D ở giai đoạn khỏi bệnh, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 18 tháng 05 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T ra Quyết định đình chỉ bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-VKSTH đối với Nguyễn Ngọc D.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Lời khai của D phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người liên quan, biên bản dựng lại hiện trường, Hình ảnh Camera ghi lại được, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã Tthập được trong quá trình điều tra vụ án.

Bản cáo trạng số 338/CT - VKS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Viện kiểm sát nhân dân quận T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, xem xét về nhân thân:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; Điều 38; Điểm s khoản 1, điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Vật chứng vụ án:

Áp dụng điều 47 của bộ luật hình sự; Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch Ttiêu hủy 01 thanh kim loại dài khoảng 50cm, hình hộp vuông kích thước 5 x 5cm.

Trả cho bị cáo 01 xe máy Piagio Zip màu trắng BKS 29B1 – 160.97; Số máy 4000614; Số khung 100673.

Về dân sự: Người bị hại ông Đinh Văn C không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên không xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16h ngày 15 tháng 06 năm 2019, tại nhà số 252 đường Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Nguyễn Ngọc D đã có hành vi dùng thanh kim loại hình hộp vuông dài khoảng 50cm đánh gây thương tích cho ông Đinh Văn C, làm ông C bị tổn hại sức khỏe 22% theo phương pháp cộng lùi. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang và bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo cho rằng nhà ông C đang ở là của mình nên đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông C, thể hiện thái độ côn đồ, coi thường pháp luật của bị cáo. Với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét: Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 475/KLGD ngày 18/12/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Ngọc D có bệnh rối loạn thần di chứng khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy/rối loạn cảm xúc thực tồn. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.75/F06.3. Tại các thời điểm trên bị cáo mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Tịch Ttiêu hủy 01 thanh kim loại dài khoảng 50cm, hình hộp vuông kích thước 5 x 5cm; Trả cho bị cáo 01 xe máy Piagio Zip màu trắng BKS 29B1 – 160.97; Số máy 4000614; Số khung 100673

Về dân sự: Người bị hại ông Đinh Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời không yêu cầu bồi thường dân sự giải quyết trong vụ án này vì vậy HĐXX không xét. Giành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường dân sự cho ông C.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; Điều 38; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc D 36 tháng tù(ba mươi sáu tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2019. (Bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam, bắt buộc chữa bệnh từ ngày 15/6/2019 đến ngày 11/11/2019; từ ngày 24/12/2019 đến ngày 14/02/2020; Từ ngày 14/02/2020 đến ngày 19/5/2020).

Về dân sự: Ông Đinh Văn C không yêu cầu giải quyết bồi thường trong vụ án này nên không xét. Giành quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường dân sự cho ông C.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về vật chứng vụ án: Tịch Tiêu hủy 01 thanh kim loại dài khoảng 50cm, hình hộp vuông kích thước 5 x 5cm; Trả cho bị cáo 01 xe máy Piaggio Zip màu trắng BKS 29B1 – 160.97; Số máy 4000614; Số khung 100673.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2020 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận T với Chi cục Thi hành án dân sự quận T

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần